

**THÔNG BÁO CƠ SỞ CẬP NHẬT KIẾN THỨC Y KHOA LIÊN TỤC
TRONG KHÁM BỆNH CHỮA BỆH**

Kính gửi: - Cục Khoa học Công nghệ và đào tạo, Bộ Y tế;
- Sở Y tế tỉnh Lào Cai.

Căn cứ Thông tư số 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc Quy định chi tiết một số điều của Luật khám bệnh, chữa bệnh;

I. Thông tin đơn vị:

1. Tên cơ sở cập nhật kiến thức y khoa liên tục: Bệnh viện Đa khoa số 1 tỉnh Lào Cai.
2. Địa chỉ: Phường Âu Lâu, tỉnh Lào Cai.
3. Điện thoại: 02166 252 007
4. Người đứng đầu: Ts. Trần Lan Anh - Giám đốc Bệnh viện
5. Ngày cập nhật: 01/7/2025.

II. Năng lực tổ chức các khóa đào tạo, bồi dưỡng ngắn hạn:

1. Chương trình và tài liệu (Đính kèm phụ lục 1).

- + Xử trí cấp cứu trước viện;
- + Cấp cứu xử trí phản vệ;
- + Cấp cứu ngừng tuần hoàn nâng cao;
- + Chăm sóc người bệnh sau phẫu thuật;
- + Cập nhật chuyên đề một số bệnh lý Nhi khoa;
- + Chăm sóc bệnh nhân nặng, bệnh nhân thở máy;
- + Cập nhật kiến thức Kiểm soát nhiễm khuẩn;
- + Xử trí rối loạn nước điện giải;
- + Vệ sinh công nghiệp trong môi trường bệnh viện;
- + Cập nhật kiến thức, kỹ năng trong thực hành phẫu thuật;
- + Kỹ năng giao tiếp;
- + Mô hình phân công chăm sóc người bệnh theo đội;
- + Tiêm An toàn.

2. Giảng viên (Đính kèm phụ lục 2)

Bệnh viện Đa khoa số 1 tỉnh Lào Cai có 76 giảng viên có chứng chỉ sư phạm y học cơ bản, 146 giảng viên có chứng chỉ Phương pháp dạy học lâm sàng trong khối ngành sức khỏe.

3. Năng lực chuyên môn

Bệnh viện Đa khoa số 1 tỉnh Lào Cai là đơn vị sự nghiệp y tế công lập trực thuộc Sở Y tế, là Bệnh viện hạng I, tuyến tỉnh, có quy mô giường bệnh 1.087. Thực

hiện theo quyết định số 169/QĐ-UBND ngày 01/7/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai về việc đổi tên và quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức bộ máy của Bệnh viện Đa khoa tỉnh Yên Bái trực thuộc Sở Y tế tỉnh Lào Cai.

Tổng số nhân lực hiện có 847 người, trong đó có:

- Tiến sĩ: 01
- Chuyên khoa II: 17
- Thạc sĩ: 32
- Chuyên khoa I: 142
- Đại học: 383

Bệnh viện có 02 cơ sở gồm: 09 phòng; 28 khoa chuyên môn; 03 trung tâm.

Bệnh viện Đa khoa số 1 tỉnh Lào Cai được Bộ Y tế công nhận đơn vị đủ điều kiện tham gia đào tạo liên tục theo công văn số 226/QĐ-K2ĐT ngày 08/12/2014 của Cục Khoa học Công nghệ và đào tạo và cấp mã cơ sở đào tạo liên tục C34.01.

4. Tổ chức quản lý

- Trách nhiệm phụ trách đào tạo liên tục: Căn cứ Quyết định số 288/QĐ-BVĐK ngày 29/4/2025 về việc phân công nhiệm vụ Ban Giám đốc Bệnh viện đa khoa tỉnh cử lãnh đạo phụ trách đào tạo liên tục

+ Ths.BsCKII. Đào Thanh Quyết - Phó Giám đốc Bệnh viện.

- Trách nhiệm đào tạo: Có danh sách giảng viên đính kèm chương trình đào tạo.

- Trách nhiệm tổ chức đào tạo: Phòng Đào tạo Chỉ đạo tuyển

+ Ths. Lê Thị Thanh Nhân - Phó trưởng phòng Đào tạo Chỉ đạo tuyển;

+ Ths. Vũ Duy Tân - Phó trưởng phòng Đào tạo Chỉ đạo tuyển;

+ Phòng Đào tạo Chỉ đạo tuyển: Thực hiện tổ chức đào tạo theo chủ trương của Đảng Ủy Ban Giám đốc Bệnh viện, trong phạm vi cho phép của SYT Lào Cai, triển khai kế hoạch đào tạo, chiêu sinh, tổ chức đào tạo, giám sát đào tạo. Báo cáo tiến độ thực hiện đào tạo, báo cáo quyết toán kinh phí và lưu trữ hồ sơ đào tạo theo quy định.

- Trách nhiệm của các khoa/phòng/trung tâm Bệnh viện: Phối hợp tổ chức đào tạo, quản lý, giám sát học viên tại khoa/phòng.

- Thông tin liên hệ:

Phòng Đào tạo Chỉ đạo tuyển - Bệnh viện đa khoa số 1 tỉnh Lào Cai, phường Âu Lâu, tỉnh Lào Cai. Số điện thoại liên hệ: 0987.246.665 - Ths. Lê Thị Thanh Nhân - Phó trưởng phòng ĐTCĐT hoặc 0979.534.456 Ths. Vũ Duy Tân - Phó trưởng phòng ĐTCĐT. Email: phongdtcdtbvt@gmail.com.

Trân trọng!

Nơi nhận:

- Như trên;
- BGĐ BV;
- Lưu: VT, ĐTCĐT.

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

Đào Thanh Quyết

Phụ lục 1:**CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO CẬP NHẬT KIẾN THỨC Y KHOA LIÊN TỤC
TẠI BỆNH VIỆN ĐA KHOA SỐ 1 TỈNH LÀO CAI**

(Kèm theo Thông báo số 05 /TB-BVĐK ngày 22 tháng 7 năm 2025 của BVĐK số 1)



STT	Tên Chương trình	Số tiết	Giảng viên	Quyết định ban hành	Ghi chú
1	Kỹ năng giao tiếp	32	- Ts. Trần Lan Anh - Giám đốc BV; - Bs CKII. Trịnh Thị Thu Hoài - Phó Giám đốc BV. - Bs CKI. Trần Thị Thúy Nga - Trưởng khoa Khám bệnh. - Bs CKII. Phạm Hữu Thanh - TP QLCL.	Quyết định số 393/QĐ-SYT ngày 04/8/2015	
2	Mô hình phân công chăm sóc người bệnh theo đội	24	- ĐD CKI. Nguyễn Thị Hồng Hạnh - TP Điều dưỡng. - ĐD CKI. Phan Thị Thanh Hương - PTP Điều dưỡng.	Quyết định số 393/QĐ-SYT ngày 04/8/2015	
3	Cập nhật kiến thức, kỹ năng trong thực hành phẫu thuật	12	- Ths. Vũ Duy Tân - PTP ĐTCĐT. - Bs CKI. Lê Thị Ánh Nguyệt - PTK khoa PT-GMHS.	Quyết định số 122/QĐ-BVĐK ngày 23/02/2022	
4	Vệ sinh công nghiệp trong môi trường bệnh viện	40	- CKI. XN. Trần Thị Quế Chi - TK KSNK. - CN ĐD. Triệu Thị Thanh Hương - Đ DT khoa KSNK - CN ĐD. Phạm Thị Phương Thúy - Khoa KSNK	Quyết định số 83/QĐ-BVĐK ngày 21/3/2024	
5	Xử trí cấp cứu trước viện	40	- Ts. Trần Lan Anh - Giám đốc BV. - Bs CKII. Nguyễn Thị Thoan - Trưởng khoa Cấp cứu. - Bs CKI. Vũ Văn Tuấn - PTK Cấp cứu. - Ths. Vũ Thị Thu Giang - PTK HSTC-CD. - Ths. Lê Đức Thuận - Khoa HSTC-CD.	Quyết định số 529/QĐ-BVĐK ngày 03/10/2024	
6	Chăm sóc bệnh nhân nặng, bệnh nhân thở máy	24	- ĐD CKI. Nguyễn Thị Hồng Hạnh - TP Điều dưỡng. - ĐD CKI. Ngô Hùng Cường - ĐDT khoa HSTC-CD. - CN ĐD. Nguyễn Thế Toàn - Khoa HSTC-CD.	Quyết định số 530/QĐ-BVĐK ngày 03/10/2024	
7	Cấp cứu xử trí phản vệ	16	- Bs CKII. Đào Thanh Quyết - Phó Giám đốc BV.	Quyết định số 532/QĐ-BVĐK	

			- Bs CKII. Nguyễn Thị Thoan - Trưởng khoa Cấp cứu. - Bs CKI. Vũ Văn Tuấn - PTK Cấp cứu.	ngày 03/10/2024	
8	Cập nhật kiến thức Kiểm soát nhiễm khuẩn	40	- CKI. XN. Trần Thị Quế Chi - TK KSNK. - CN ĐD. Triệu Thị Thanh Hương - ĐDT khoa KSNK - CN ĐD. Phạm Thị Phương Thúy - Khoa KSNK	Quyết định số 533/QĐ-BVĐK ngày 03/10/2024	
9	Cập nhật chuyên đề một số bệnh lý Nhi khoa	24	- Bs CKI. Hà Hoài Nam - Phó trưởng phòng QLCL. - CN ĐD. Hoàng Thị Loan - Khoa Nhi	Quyết định số 534/QĐ-BVĐK ngày 03/10/2024	
10	Chăm sóc người bệnh sau phẫu thuật	24	- ĐD CKI. Nguyễn Thị Hồng Hạnh - TP Điều dưỡng. - ĐD CKI. Lò Quang Hiệp - ĐDT khoa Chấn thương. - CN ĐD. Hoàng Thị Hậu - ĐDT khoa Ngoại.	Quyết định số 535/QĐ-BVĐK ngày 03/10/2024	
11	Xử trí rối loạn nước điện giải	02	- Ths. Diêm Sơn - Phó Giám đốc BV. - Bs CKI. Lê Thị Ánh Nguyệt - PTK khoa PT-GMHS. - Ths. Vũ Thị Thu Giang - PTK HSTC-CD.	Quyết định số 536/QĐ-BVĐK ngày 03/10/2024	
12	Cấp cứu ngừng tuần hoàn nâng cao	24	- Ths. Diêm Sơn - Phó Giám đốc BV. - Bs CKI. Lê Thị Ánh Nguyệt - PTK khoa PT-GMHS. - Bs CKI. Phan Thị Tuyết Lan - Khoa PT-GMHS.	Quyết định số 546/QĐ-BVĐK ngày 03/10/2024	
13	Tiêm An toàn	24	- ĐD CKI. Nguyễn Thị Hồng Hạnh - TP Điều dưỡng. - CN ĐD. Nguyễn Quý Đạt - Phòng Điều dưỡng.	Quyết định số 605/QĐ-SYT ngày 30/6/2025	

Phụ lục 2:**Danh sách Giảng viên của Bệnh viện Đa khoa số 1 tỉnh Lào Cai**

STT	Họ và tên	Trình độ chuyên môn	Khoa/phòng/Trung tâm	Ghi chú
1	Trần Lan Anh	Tiến sĩ	Ban Giám đốc	Giám đốc BV
2	Trịnh Thị Thu Hoài	BS CKII	Ban Giám đốc	Phó Giám đốc BV
3	Diêm Sơn	Thạc sĩ	Ban Giám đốc	Phó Giám đốc BV
4	Nguyễn Văn Công	Bs CKI	Ban Giám đốc	Phó Giám đốc BV
5	Đào Thanh Quyết	Bs CKII	Ban Giám đốc	Phó Giám đốc BV
6	Trần Văn Quang	Bs CKII	Ban Giám đốc	Phó Giám đốc BV
7	Nguyễn Văn Hùng	Bs CKII	Ban Giám đốc	Phó Giám đốc BV
8	Phạm Đắc Ninh	Bs CKI	KHTH	
9	Nguyễn T. Hồng Phúc	Bs CKI	P. KHTH	
10	Lê Mạnh Hùng	Ths YTCC	KHTH	
11	Đinh Phương Thảo	Bs	P. TCCB	
12	Lê Thị Thanh Nhân	Thạc sĩ	ĐT - CĐT	
13	Vũ Duy Tân	Thạc sĩ	ĐT - CĐT	
14	Nguyễn Thị Xuân	CN ĐD	ĐT - CĐT	
15	Phạm Hữu Thanh	Bs CKII	Quản lý CL	
16	Lê Mai Thanh	Thạc sĩ	Quản lý CL	
17	Hà Hoài Nam	Bs CKI	Quản lý CL	
18	Nguyễn Thị Hồng Hạnh	ĐD CKI	Điều dưỡng	
19	Phan T. Thanh Hương	ĐD CKI	Điều dưỡng	
20	Nguyễn Thị Thoan	Bs CKII	Cấp cứu	
21	Vũ Văn Tuấn	Bs CKI	Cấp cứu	

STT	Họ và tên	Trình độ chuyên môn	Khoa/phòng/Trung tâm	Ghi chú
22	Nguyễn Thị Chiêm	CN ĐD	Cấp cứu	
23	Nguyễn T.Thanh Thủy	CN ĐD	Cấp cứu	
24	Nguyễn Văn Chúc	BS CKII	HSTC-CĐ	
25	Vũ T. Thu Giang	Thạc sĩ	HSTC-CĐ	
26	Hoàng Tiến Hào	Bs CKI	HSTC-CĐ	
27	Ngô Hùng Cường	CN ĐD	HSTC-CĐ	
28	Nguyễn Thế Toàn	CN ĐD	HSTC-CĐ	
29	Nguyễn Châu Anh	CN ĐD	HSTC- CĐ	
30	Bùi Thị Ngọc	CKI ĐD	HSTC-CĐ	
31	Lê Đức Thuận	Thạc sỹ	HSTCCĐ	
32	Nguyễn Thủy Dương	Ths	HSTC-CĐ	
33	Trịnh Trung	Thạc sĩ	Chấn thương	
34	Lò Quang Hiệp	CN ĐD	Chấn thương	
35	Trần T. Thu Huyền	CN ĐD	Chấn thương	
36	Lưu Kim Trọng	Thạc sĩ	Ngoại	
37	Trần Thanh An	Ths Bs NT	Ngoại	
38	Hoàng Thị Hậu	CN ĐD	Ngoại	
39	Hoàng Thị Hồng Lan	CN ĐD	Ngoại	
40	Đồng Thu Hương	CN ĐD	Ngoại	
41	Trần Thị Hồng	CN ĐD	Ngoại	
42	Lường Thị Hạnh	CN ĐD	Ngoại	
43	Trần Tuyết Nhung	Bs CKI	Hóa sinh	
44	Đỗ Thị Dịu	KTV xét nghiệm	Hóa sinh	
45	Trần Thị Thùy	Bs CKI	Hóa sinh	

STT	Họ và tên	Trình độ chuyên môn	Khoa/phòng/Trung tâm	Ghi chú
46	Vũ Thị Thúy Phương	KTV CKI	Hóa sinh	
47	Phạm Thị Liên	CN XN	Hóa sinh	
48	Lê Thị Lan Hương	KTV CKI	Hóa sinh	
49	Nguyễn Phương Quyên	KTV CKI	Hóa sinh	
50	Đặng Bạch Yến	Bs CKI	Huyết học truyền máu	
51	Nguyễn Thị Bích Liên	KTV xét nghiệm	Huyết học truyền máu	
52	Hoàng Thùy Vân	KTV xét nghiệm	Huyết học truyền máu	
53	Hoàng Thùy Dương	Bác sĩ	Huyết học truyền máu	
54	Trần Văn Anh	KTV xét nghiệm	Huyết học truyền máu	
55	Hoàng Quỳnh Huê	Bs CKII	Nội tim mạch	
56	Lê Thị Dung	CN ĐD	Nội AB	
57	Hồ Doãn Hồng	Thạc sĩ	Mắt	
58	Nguyễn Xuân Phương	Bs CKI	Mắt	
59	Vũ Thị Thúy Ngân	Bs CKI	Mắt	
60	Đỗ Thùy Dương	CN ĐD	Mắt	
61	Hà Hữu Sáu	Bs CKI	CĐHA	
62	Nguyễn T. Sáu Lọc	Bs CKI	CĐHA	
63	Phạm Xuân Phúc	CN KTV	CĐHA	
64	Ngô Đức Anh	Bs CKI	CĐHA	
65	Nguyễn Mạnh Tuấn	Bs ĐK	CĐHA	
66	Hoàng Xuân Hòa	Bs CKI	CĐHA	
67	Nguyễn Minh Phúc	KTV	CĐHA	
68	Nguyễn Xuân Hải	KTV CĐ	CĐHA	
69	Nguyễn Hồng Quân	Thạc sĩ	TMH	

BÊN
ĐA
T. L.

STT	Họ và tên	Trình độ chuyên môn	Khoa/phòng/Trung tâm	Ghi chú
70	Phạm Thị Thủy	Bs CKI	TMH	
71	Đỗ Thị Hoài Thu	CN ĐD	TMH	
72	Phạm Thùy Linh	CN ĐD	TMH	
73	Lương Tiến Hùng	Bs CKI	RHM	
74	Đinh Văn Long	Bs CKI	RHM	
75	Vũ Thị Thủy	CN ĐD	RHM	
76	Nguyễn Duy Hiếu	Bác sĩ	RHM	
77	Vũ Thị Ngọc Diệp	Bs CKI	RHM	
78	Đặng Thị Lan Oanh	Bs CKI	Da liễu	
79	Phan T. Bích Hà	CN Điều dưỡng	Da liễu	
80	Nguyễn T. Như Hoa	Bs CKI	YHCT-PHCN	
81	Đỗ Thị Ngọc Anh	Bs CKI	YHCT-PHCN	
82	Phạm Thị Hồng Thịnh	CN ĐD	YHCT-PHCN	
83	Lê Thị Thu Hằng	Bác sĩ	YHCT-PHCN	
84	Hoàng Lê Vân	CN KT PHCN	YHCT-PHCN	
85	Phạm Vân Anh	CĐ ĐD	YHCT- PHCN	
86	Nguyễn Mạnh Hiệp	Bs CKI	Ung bướu	
87	Vũ Thị Hằng Nga	CN ĐD	Ung bướu	
88	Bàng Hồng Hải	Ths	Ung bướu	
89	Đặng T. Mỹ Ngọc	Ths	GPB	
90	Nguyễn Thị Nga	Bs CKII	Nội C	
91	Nguyễn Thị Hòa	CN ĐD	Nội C	
92	Hoàng T. Nguyên Nhung	Bs CKI	Nội C	
93	Đỗ Trọng Kiên	Bs CKI	Bệnh nhiệt đới	

STT	Họ và tên	Trình độ chuyên môn	Khoa/phòng/Trung tâm	Ghi chú
94	Đỗ Mai Anh	Bs CKI	Bệnh nhiệt đới	
95	Nguyễn Thị Huế	CN ĐD	Bệnh nhiệt đới	
96	Nguyễn Thị Kim Thanh	Điều dưỡng	Bệnh nhiệt đới	
97	Cao Chinh	Bs CKI	Sản 1	
98	Nguyễn T. Ngọc Huyền	CN ĐD	Sản 1	
99	Tòng Thị Biên	Bs CKI	Sản 1	
100	Đỗ Thị Cúc	CN ĐD	Nhi1	
101	Hoàng Thị Loan	CN ĐD	Sản 1	
102	Triệu Phi Yến	Bs CKI	Nhi 1	
103	Phạm Thị Thuý	Bs CKI	Nhi 1	
104	Hoàng Thị Xuyên	ĐD CĐ	Nhi 1	
105	Đậu Thị Cẩm Tú	Điều dưỡng	Nhi 1	
106	Lê Trọng Thủy	Thạc sĩ	Dược	
107	Phạm Hồng Thái	DS CKI	Dược	
108	Phạm Thị Phúc Hưng	DS CKI	Dược	
109	Nguyễn Thúy Hằng	Ds CKI	Dược	
110	Nguyễn Trọng Nghĩa	Ds CKI	Dược	
111	Lê Thị Phương Linh	DSĐH	Dược	
112	Lã Thị Thùy	DSĐH	Dược	
113	Nguyễn T. Thanh Huyền	Ds CKI	Dược	
114	Trần Thị Quế Chi	CKI xét nghiệm	KSNK	
115	Triệu Thị Thanh Hương	CN ĐD	KSNK	
116	Nguyễn Thị Thu Trang	ĐDCĐ	KSNK	
117	Lê Thị Tâm	ĐDCĐ	KSNK	

STT	Họ và tên	Trình độ chuyên môn	Khoa/phòng/Trung tâm	Ghi chú
118	Bùi Thanh Phương	ĐDCĐ	KSNK	
119	Phạm T. Phương Thúy	CN ĐD	KSNK	
120	Trần T. Thu Hoài	Bs CKI	Dinh dưỡng	
121	Lâm T. Hoài Phương	CN ĐD	Dinh dưỡng	
122	Nguyễn Thị Liên	Bác sĩ	Dinh dưỡng	
123	Nguyễn Thị Hương	Bs CKI	PKCSQLSKCB	
124	Nguyễn Đình Hiên	Bs CKI	PKCSQLSKCB	
125	Lê Thị Ánh Nguyệt	Bs CKI	PT GMHS	
126	Trần Trung Hiếu	Bs CKI	PT GMHS	
127	Hoàng Thị Thanh	CN ĐD	PT GMHS	
128	Hoàng Thị Hạnh	Bs CKI	PTGMHS	
129	Đinh Thị Mai Loan	Bs CKI	PTGMHS	
130	Nguyễn Khánh Linh	ĐD CĐ	PTGMHS	
131	Nguyễn Thị Huyền	ĐD CĐ	PTGMHS	
132	Nguyễn Kiều Giang	ĐD CĐ	PTGMHS	
133	Trần Phương Thúy	ĐD ĐH	PTGMHS	
134	Khổng Thị Quỳnh	ĐD CĐ	PTGMHS	
135	Trần Xuân Hiếu	ĐD CĐ	PTGMHS	
136	Phan Thị Tuyết Lan	Bs CKI	PT GMHS	
137	Nguyễn Thị Nga	CN DD	PT GMHS	
138	Đặng Khánh Tùng	KTV Gây mê	PT GMHS	
139	Phùng Trung Thành	ĐD CĐ	PT GMHS	
140	Trần Thị Thúy Nga	Bs CKI	Khám bệnh	
141	Tạ Quý Sang	Bs CKI	Khám bệnh	

STT	Họ và tên	Trình độ chuyên môn	Khoa/phòng/Trung tâm	Ghi chú
142	Vũ Thị Thúy Hằng	CN ĐD	Khám bệnh	
143	Nguyễn Thị Thu Hà	CN ĐD	Khám bệnh	
144	Nguyễn T. Phương Thúy	ĐDCĐ	Khám bệnh	
145	Hoàng Đình Ngọc	ĐDCĐ	Khám bệnh	
146	Nguyễn Đức Dũng	Bs ĐK	Khám bệnh	
147	Đào Bích Hạnh	Bs CKI	Nội tiết và RLCH	
148	Nguyễn Thanh Sơn	Bs ĐK	Nội tiết và RLCH	
149	Nguyễn Trường Anh	CN ĐD	Nội tiết và RLCH	
150	Vũ Quang Hưng	BS CK1	Nội tiết và RLCH	
151	Nguyễn Thị Bắc	Bs CKI	Vi sinh	
152	Phạm Hoài Linh Ly	Ths	Vi sinh	
153	Mai Thị Thìn	KTV XN	Vi sinh	
154	Hoàng Thu Trang	KTV XN	Vi sinh	
155	Phạm Thị Hoài	CN ĐD	Vi sinh	
156	Nguyễn T. Kim Nhung	Ths Bs	TT Sản Nhi	
157	Trần Văn Hiền	Bs CKI	TT Sản Nhi	
158	Nguyễn Thị Hường	Bs CKI	TT Sản Nhi	
159	Tô Thu Hiền	Bs CKII	TT Sản Nhi	
160	Nông Văn Uyển	Ths Bs	TT Sản Nhi	
161	Đỗ Thị Phương Thảo	Bs CKI	TT Sản Nhi	
162	Trần Vũ Như Quỳnh	Bs CKI	TT Sản Nhi	
163	Nguyễn Huyền Trang	Bs CKI	TT Sản Nhi	
164	Hoàng Thị Thương Hà	Bs CKI	TT Sản Nhi	
165	Vũ Minh Thùy	Ds CKI	TT Sản Nhi	

H
IÊN
ĐA
CAI

STT	Họ và tên	Trình độ chuyên môn	Khoa/phòng/Trung tâm	Ghi chú
166	Nguyễn Thị Vân Hiền	Bs CKI	TT Sản Nhi	
167	Nguyễn Huyền Thương	Bs CKI	TT Sản Nhi	
168	Mã Văn Tân	Bs CKI	TT Sản Nhi	
169	Hoàng Thị Hà Bích	Bs CKI	TT Sản Nhi	
170	Hà Thị Thanh Liêm	Bs CKI	TT Sản Nhi	
171	Nguyễn Xuân Thủy	Bs CKI	TT Sản Nhi	
172	Đoàn Thị Diệu Thúy	Bs CKI	TT Sản Nhi	
173	Phạm Thị Thảo	CN ĐD	TT Sản Nhi	
174	Đỗ Thị Nhung	CN HS	TT Sản Nhi	
175	Nguyễn Thị Mai Hiền	CN HS	TT Sản Nhi	
176	Vũ Tú Anh	CN HS	TT Sản Nhi	
177	Hoàng Thị Thu	CN HS	TT Sản Nhi	
178	Trần Thị Thanh Tươi	CN HS	TT Sản Nhi	
179	Hoàng Thị Thu	CN ĐD	TT Sản Nhi	
180	Nguyễn Trọng Nghĩa	Bs CKI	TT Sản Nhi	
181	Vũ Thị Kiều Trang	CN ĐD	TT Sản Nhi	
182	Vũ Hoài Anh	Bs CKI	TT SK Tâm thần	
183	Phùng Trung Quân	Bs CKI	TT SK Tâm thần	
184	Phạm Thị Minh Văn	Bs CKI	TT SK Tâm thần	
185	Nguyễn Kim Anh	Bs CKI	TT SK Tâm thần	
186	Phùng Thị Hiền	Bs CKI	TT SK Tâm thần	
187	Nguyễn Kim Thắng	Bs CKI	TT SK Tâm thần	
188	Đinh Thị Thu Hằng	Bs CKI	TT SK Tâm thần	
189	Nguyễn Diệu Huyền	CN Đ D	TT SK Tâm thần	

STT	Họ và tên	Trình độ chuyên môn	Khoa/phòng/Trung tâm	Ghi chú
190	Nguyễn Thị Sơn	Ths Tâm lý	TT SK Tâm thần	
191	Đinh Thị Thu	ĐD CKI	TT SK Tâm thần	
192	Dương Thị Bảo Ngọc	ĐD CKI	TT SK Tâm thần	
193	Bùi Sỹ Tùng	Bs CKII	TT YHCT-PHCN	
194	Phạm Thị Giang Thanh	Bs CKI	TT YHCT-PHCN	
195	Bùi Sơn Anh	Bs CKI	TT YHCT-PHCN	
196	Lê Thanh Tâm	Bs CKI	TT YHCT-PHCN	
197	Vũ Thị Ngọc Lan	Bs CKI	TT YHCT-PHCN	
198	Đào Thị Xuân Hoà	Bs CKI	TT YHCT-PHCN	
199	Đào Thị Phương Nam	Bs CKI	TT YHCT-PHCN	
200	Nguyễn Thành Trung	Bs CKI	TT YHCT-PHCN	
	Tổng số: 200 người			

